**Cảm nhận bài thơ Nói với con - Mẫu 12**

Y Phương, người con của dân tộc Tày, là tác giả bài thơ Nói với con. Nhan đề bài thơ rất bình dị, lời thơ và chất thơ rất hồn nhiên. Hai mươi tám câu thơ tự do, câu ngắn nhất chỉ có hai chữ, câu thơ dài nhất là mười chữ, phần nhiều là những câu thơ bốn chữ năm chữ; lại có câu thơ cất lên như một khẩu ngữ, nhưng rất gợi rất đậm đà vì thấm đẫm tình cha, vì cách biểu cảm chân tình, mộc mạc.

Tràn ngập những vần thơ là tình thương con, là niềm tự hào đối với quê hương xứ sở. Các câu thơ:

*– Người đồng mình yêu lắm con ơi*

*– Người đồng mình thương lắm con ơi*

*– Người đồng mình thô sơ da thịt*

*– Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

Đứng chốt ở bốn trọng điểm, như những luyến láy, những điệp cú, điệp khúc làm cho âm điệu, nhạc điệu thơ ngân vang, dào dạt.Tôi đã sinh ra và lớn lên ở đôi bờ con sông Hương thơ mộng, thuở tấm bé đã được uống vào lòng những lời thiết tha, dịu ngọt: “bà con miềng”, “chị em miềng”, “anh em miềng”của má ta, của chị gái ta, của bè bạn ta.

Rồi những năm dài chiến tranh trên những nẻo đường hành quân, tôi đã xúc động khi chợt nghe một tiếng ru buồn, dìu dịu cất lên từ một mái nhà gianh nơi xóm vắng xa lạ:… “Nàng về nuôi cái cùng con – Để anh đi trẩy nước non Cao Bằng”… Và khi đọc thơ Y Phương, ba tiếng “người đồng mình” đã vương vấn tâm hồn ta bao bâng khuâng man mác.

Ta bồi hồi nhớ về tuổi thơ, nhớ giọng nói dịu hiền của má , nhớ về xứ Huế, và thật kì lạ, tôi bâng khuâng nghĩ về Cao Bằng, nơi “gạo trắng nước trong”, nơi mà tôi chưa hề một lần đi tới. Thơ có hồn, có hay mới gợi nhớ gợi thương như thế. “Người đồng mình” đã kết tụ bao tình yêu thương, tự hào của Y Phương đối với “nước non Cao Bằng”, nơi chôn rau cắt rốn nặng tình nặng nghĩa của mình. Hãy khẽ ngâm lên những vần thơ của anh:

*Chân phải bước tới cha*

*Chân trái bước tới mẹ*

*Một bước chạm tiếng nói*

*Hai bước tới tiếng cười.*

Ta tưởng như đang được ngắm một bức tranh tứ bình có bốn hình ảnh: chân phải, chân trái, tiếng nói, tiếng cười của một em bé đang chập chững tập đi, đang bi bô tập nói. Lúc thì sà vào lòng mẹ, lúc thì níu lấy tay cha. Điệp ngữ “bước tới” và động từ “chạm” dùng rất khéo, làm nổi bật cái hồn bức tranh về gia đình hạnh phúc: đôi vợ chồng trẻ với đứa con thơ đầu lòng.

*Người đồng mình yêu lắm con ơi*

*Sao không yêu?Phải yêu nhiều, yêu lắm chứ!*

*Người đồng mình yêu lắm con ơi*

*Đan lờ cài nan hoa*

*Vách nhà ken câu hát*

*Rừng cho hoa*

*Con đường cho những tấm lòng.*

Nhà văn Nguyễn Tuân từng ca ngợi ông lái đò sông Đà có “bàn tay lái ra hoa”. Một nhà thơ nọ, trước vẻ đẹp yêu kiều của cô văn công đã thốt lên: “mười nụ hoa trắng ngần thơm ngát bàn tay em”. Chữ “hoa”, chữ “câu hát”, chữ “tấm lòng” trong thơ Y Phương cũng rất ý vị.

Đan lờ đánh cá, dưới bàn tay người Tày, những nan nứa, nan trúc, nan tre đã trở thành “nan hoa”. Vách nhà không chỉ ken bằng gỗ mà được ken bằng “cầu hát”. Rừng đâu chi cho nhiều gỗ quý, cho măng, cho lâm sản quý giá mà còn “cho hoa”. Con đường đâu chỉ để đi ngược về xuôi, lên non xuống biển mà còn “cho những tấm lòng” nhân hậu bao dung, con đường tình nghĩa:

*Gập ghềnh xuống biển lên non,*

*Con đường tình nghĩa ai còn nhớ chăng?*

*(Ca dao)*

Với Y Phương, con đường mà anh nói với con là hình bóng thân thuộc của quê hương. Đường gần là con đường làng bản, đi vào thung vào rừng, đường ra sông ra suối… Là con đường đi học, con đường làm ăn. Đường xa, là đường đi tới mọi chân trời, đến mọi miền đất nước.

Con đường tình nghĩa ấy được Y Phương nói lên một cách hàm súc, giản dị: Con đường cho những tấm lòng. Sung sướng ôm con thơ vào lòng, nhìn con khôn lớn, suy ngẫm về tình nghĩa làng bản quê nhà, nhà thơ nghĩ về cội nguồn hạnh phúc:

*Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới*

*Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.*

“Người đồng mình” không chỉ cần cù và khéo léo, tình nghĩa và tài hoa, yêu đời mà còn có bao phẩm chất tốt đẹp, đáng “thương lắm con ơi”. Trong bao gian khổ khó khăn thử thách, bao niềm vui nỗi buồn cuộc đời, trải dài theo năm tháng, bà con quê hương mình, “người đồng mình” đã rèn luyện, đã hun đúc chí khí, đã “cao đo nỗi buồn – xa nuôi chí lớn “, nâng cao tâm thế đẹp.

Câu thơ bốn chữ, đăng đối như tục ngữ. đúc kết một thái độ, một phương châm ứng xử cao quý. Các từ ngữ: “cao đo”, “xa nuôi” đã thể hiện một bàn tính sống đẹp của dân tộc Tày, của con người Việt Nam.

Nếu người Kinh dùng lối nói: “ăn chắc mặc bền, chém to kho mặn, chân đất lưng trần, niêu cơm quả cà …”, để phản ánh bản chất giản dị, mộc mạc của người dân quê chân lấm tay bùn quanh năm, thì Y Phương cũng dùng cách nói cụ thể, hình ảnh cụ thể của bà con dân tộc Tày như: “thô sơ da thịt” “chẳng mấy ai nhỏ bé”, “tự đục đá kê cao quê hương” để khẳng định và ngợi ca tinh thần cần cù, chịu khó trong lao động, sống giản dị chất phác thật thà, không hề “nhỏ bé” tầm thường trước thiên hạ.

Nếp sống tốt đẹp ấy đã tạo nên chất thơ trong sáng đáng yêu của Y Phương. Bản chất dân tộc, tinh thần nhân văn đã hòa quyện vào hồn thơ thi sĩ:

*Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục.*

Cha “nói với con” cũng là khuyên con bài học đạo lí làm người. Quê hương sau những năm dài chiến tranh, chưa giàu chưa đẹp, con phải biết gắn bó với quê hương: “Không chê… không chê… không lo…”. Trước thử thách khó khăn, con không được sống tầm thường, sống hèn kém, sống “nhỏ bé”. Phải lao động sáng tạo để xây dựng, để “kê cao” quê hương:

*Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn*

*Sống trên đá không chê đá gập ghềnh*

*Sống trong thung không chê thung nghèo đói*

*Sống như sông như suối*

*Lên thác xuống ghềnh*

*Không lo cực nhọc…*

Nhuyễn vào lời thơ là những ẩn dụ so sánh, những thành ngữ dân gian. Điệp ngữ “sống” ba lần vang lên đã khẳng định một tâm thế, một bản lĩnh, một dáng đứng…, điều mà cha “vẫn muốn”, cha mong con, hi vọng ở con. Lời thơ giản dị, chắc nịch mà lay động, thấm thía.

Lời cuối “nói với con” càng trở nên tha thiết. Cha nhắn con khi “lên đường” không bao giờ được sống tầm thường, sống “nhỏ bé” trước thiên hạ. Phải biết giữ lấy cốt cách giản dị, mộc mạc của “người lao động”. Hai tiếng “nghe con” là cả một tấm lòng cha bao la:

*Con ơi tuy thô sơ da thịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ bé được*

*Nghe con.*

Một cảnh tượng cảm động đang diễn ra trước mắt chúng ta. Cha hiền từ âu yếm nhìn con, xoa đầu con. Đứa con cúi đầu lắng nghe cha nói, cha dặn. Y Phương đã tạo nên một không khí gia đình ấm áp tình cha con. Y Phương là một người cha rất thương con. Anh là một người sống tình nghĩa và chung thủy với quê hương. Thơ anh rất hồn hậu và đậm đà.

Y Phương là người đồng hương với Kim Đồng. Quê hương anh có hang Pắc Bó, nơi mà hơn 60 năm về trước, Bác Hồ đã sống và hoạt động giữa lòng dân để “nhóm lửa”. Bạn đọc yêu quý gần xa có nhớ, có biết bài dân ca:

*Nàng về giã gạo ba giăng*

*Để anh gánh nước Cao Bằng về ngâm*

*Nước Cao Bằng ngâm thì trắng gạo…*

Theo tôi nghĩ bài thơ Nói với con của Y Phương là một gáo nước Cao Bằng đấy, có thể làm trong, làm mát tâm hồn mỗi chúng ta.